**KẾ HOẠCH BÀI DẠY- TUẦN 11**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**Giáo viên: Phạm Thị Liên**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: PHÒNG CHỐNG HỎA HOẠN TRONG TRƯỜNG HỌC**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 18 tháng 11 năm 2024**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- HS biết được những quy định về phòng chống hoả hoạn trong trường học.

- HS nêu được những việc làm phù hợp để phòng chống hoả hoạn trong trường học.

**2. Năng lực chung**

- NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thiết kế và tổ chức hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức, trách nhiệm phòng chống hoả hoạn để bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh.

\* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**

- Nhận biết được những nguyên nhân gây hỏa hoạn để phòng chống khi gặphỏa hoạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

- Giáo viên: hình ảnh, vật thật các dụng cụ phòng chống cháy nổ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - Cho HS sắp xếp chỗ ngồi từng lớp trên sân trường và nghe bài hát: *Bài ca chiến sĩ phòng cháy chữa cháy.* | - HS thực hiện. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**  **a) Mục tiêu**  - HS biết được những quy định về phòng chống hoả hoạn trong trường học. | |
| **b) Cách tiến hành**  **1. Thực hiện nghi lễ chào cờ**  - GV tổng phụ trách đội cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi chào cờ.  - Phối hợp tổ chức Lễ chào cờ.  **2. Phòng chống hỏa hoạn trong trường học**  - GV Tổng phụ trách Đội giới thiệu buổi sinh hoạt về chủ đề Phòng chống hoả hoạn trong trường học. Các nội dung chính như sau:  - Giới thiệu khách mời là chuyên gia phỏng chảy chữa cháy tới giao lưu với HS (nếu có).  - Khách mời chia sẻ về ý nghĩa, vai trò của việc phòng chống hoả hoạn trong trường học; phổ biến tới HS những quy định phòng chống hoả hoạn trong trường học.  + Giới thiệu một số dụng cụ phòng chống cháy nổ (hình ảnh/vật thật)  - Khuyến khích HS chủ động trao đổi, tương tác, đặt câu hỏi về những nội dung mình muốn biết đối với việc phòng chống hoả hoạn.  - Giải đáp các ý kiến thắc mắc.  \* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**  - Nhận biết được những nguyên nhân gây hỏa hoạn để phòng chống | - HS chỉnh đốn hàng ngũ để chào cờ.  - Chào cờ, hát Quốc ca, Đội ca.  - HS lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe và quan sát.  - HS nêu ý kiến trao đổi, tương tác, đặt câu hỏi về những nội dung mình muốn biết đối với việc phòng chống hoả hoạn. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a) Mục tiêu**  - HS nêu được những việc làm phù hợp để phòng chống hoả hoạn trong trường học. | |
| **b) Cách tiến hành**  - Mời một số HS đề xuất những việc làm phủ hợp để phòng chống hoả hoạn trong trường học.  - Tổng phụ trách đội kết luận nội dung. | - Một số HS đề xuất những việc làm phủ hợp để phòng chống hoả hoạn trong trường học.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**BÀI 6: NGHỀ NÀO CŨNG QUÝ**

**BÀI ĐỌC 3: HOÀNG TỬ HỌC NGHỀ (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1. Năng lực ngôn ngữ**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của địa danh và các từ ngữ khó trong bài. Bước đầu biết tra từ điển bách khoa (bách khoa thư) để tìm hiểu về một nghề mà các em yêu thích. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bài đọc đề cao giá trị của lao động, của nghề nghiệp; ca ngợi tình yêu lao động, trí thông minh của con gái người chăn cừu và chàng hoàng tử.

**1.2. Năng lực văn học**

- Biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ và chi tiết hay.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện được cách đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

**3. Góp phần phát triển phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu lao động, thái độ trân trọng giá trị của lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: bài giảng ppt, phiếu bài tập, ...

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 5, từ điển

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1**  **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  **- Cách tiến hành**: | |
| - GV cho HS nghe và hát bài “Lớn lên em muốn làm gì?”  - Cho HS chia sẻ về những điều em biết về nghề nghiệp mà em yêu thích.  - GV nhận xét, giới thiệu bài: Mỗi nghề nghiệp đều có những lợi ích bất ngờ khác nhau. Hôm nay chúng ta sẽ cùng đọc câu chuyện “Hoàng tử học nghề” để tìm hiểu xem điều bất ngờ đó là gì nhé! | - HS hát và vận động theo nhạc.  - 3 HS chia sẻ trước lớp.  - HS nghe, ghi tên bài vào vở. |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **- Mục tiêu**  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.  + Hiểu nghĩa của địa danh và các từ ngữ khó trong bài. Bước đầu biết tra từ điển bách khoa (bách khoa thư) để tìm hiểu về một nghề mà các em yêu thích. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Bài đọc đề cao giá trị của lao động, của nghề nghiệp; ca ngợi tình yêu lao động, trí thông minh của con gái người chăn cừu và chàng hoàng tử.  **- Cách tiến hành:** | |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng đọc phù hợp với diễn biến câu chuyện.  - HD chung cách đọc toàn bài  - GV chia đoạn:  + Đoạn 1: từ đầu đến …cử sứ giả đến tìm cô gái.  + Đoạn 2: từ Cô gái hỏi...đến ... một nghề gì đó mới được!.  + Đoạn 3: từ Nghe sứ giả... đến ... trở thành vợ hoàng tử.  + Đoạn 4: từ Một hôm...đến ... món tiền to.  + Đoạn 5: phần còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp 5 đoạn.  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp khổ theo nhóm đôi.  - GV gọi 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp  - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *(Ba Tư, sào huyệt, hoa văn).*  *-* GV hướng dẫn HS tra từ điển để hiểu nghĩa một số từ.  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  **TIẾT 2**  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  \* GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:  - GV tổ chức cho HS thực hiện trò chơi phỏng vấn:  1. Câu chuyện trên gồm mấy đoạn? Tóm tắt nội dung mỗi đoạn.  2. Vì sao sứ giả ngạc nhiên khi cô gái hỏi hoàng tử làm nghề gì?  3. Khi sa vào ổ cướp, hoàng tử đã làm cách nào để thoát nạn?  4. Vì sao hoàng tử nói với vợ: “Nhờ có nàng mà ta thoát chết.”?  5. Câu chuyện trên đem lại bài học gì cho mỗi người?  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV nhận xét, gọi nhắc lại nội dung bài: Câu chuyện ca ngợi tình yêu lao động, đề cao giá trị của lao động, của nghề nghiệp. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS luyện đọc theo nhóm đôi  - 2 -3 nhóm thi đọc trước lớp  -Nhận xét bạn đọc.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có).  - HS thực hiện tra từ điển  - Lớp theo dõi, đọc thầm.  - Theo dõi  - HS tham gia trò chơi:  - HS suy nghĩ, trả lời: 5 đoạn:  Đ1: Hoàng tử kén vợ, xin lấy con gái một người chăn cừu.  Đ2: Cô gái yêu cầu hoàng tử phải học một nghề thì cô mới đồng ý lấy chàng.  Đ3: Hoàng tử học nghề dệt thảm rơm và cưới cô gái làm vợ.  Đ4: Hoàng tử sa vào ổ cướp, tìm cách báo tin cho vợ.  Đ5: Nhờ tấm thảm rơm và hoàng tử được cứu thoát.  + Sứ giả rất ngạc nhiên vì hoàng tử là con vua, bình thường không cần phải làm nghề gì cũng có cuộc sống sung sướng.  + Hoàng tử bảo bọn cướp để chàng dệt thảm đem bán cho nhà vua, qua những hoa văn trên tấm thảm, chàng ngầm báo tin cho vợ và vua cha biết hoàn cảnh của mình.  + Vì nhờ vợ mà hoàng tử học được nghề dệt thảm; hoàng tử đã dùng tài dệt thảm của mình để báo tin cho vợ và vua cha đến cứu.  - HS phát biểu theo ý kiến cá nhân. VD  + Ai cũng phải có một nghề nghiệp./ Mỗi người cần học ít nhất một nghề./ Nghề nghiệp rất quan trọng./ Nghề nghiệp không chỉ nuôi sống ta mà còn có thể cứu ta.  - 2 -3 HS nhắc lại. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **- Mục tiêu:**  + Đọc diễn cảm toàn bộ bài đọc, ngắt nghỉ hơi hợp lí, nhấn giọng ở những từ ngữ phù hợp với nội dung câu chuyện.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ  **- Cách tiến hành:** | |
| Luyện đọc nâng cao:  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - Qua bài đọc, em học được điều gì?  - GV nhắc nhở HS:Về nhà luyện đọc bài  + Chuẩn bị bài viết 3: Luyện tập viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc - SGK tr.84. | - HS chia sẻ  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Đạo đức – Lớp 5**

**BÀI 4: EM BIẾT VƯỢT QUA KHÓ KHĂN (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Nhận biết được các khó khăn cần phải vượt qua trong học tập và trong cuộc sống.

- Kể được một số biểu hiện của vượt qua khó khăn.

- Biết vì sao phải vượt qua khó khăn.

- Quý trọng các tấm gương vượt khó trong học tập và cuộc sống.

- Xử lí được một số tình huống để vượt qua khó khăn trong học tập và vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận, trả lời các câu hỏi, tìm nội dung bài qua các hoạt động nhóm đôi, nhóm bốn và trình bày trước lớp

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Tự giác đọc bài và trả lời câu hỏi.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua tìm hiểu, trả lời câu hỏi và nêu ra được các ý kiến thắc mắc.

**2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu**

*- Phẩm chất nhân ái:* Giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập, yêu thương mọi người xung quanh.

*- Phẩm chất trách nhiệm:* nghiêm túc, lắng nghe và chú ý khi học tập, hình thành lối sống có trách nhiệm với cộng đồng. Có ý thức tìm hiểu về thế giới xung quanh.

- *Phẩm chất chăm chỉ*: hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tim hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* SGK, SGV và SBT Đạo đức lớp 5
* Các video, clip liên quan đến một số tấm gương vượt khó trong học tập, cuộc sống.
* Tranh, ảnh về cách vượt qua khó khăn.
* Máy chiếu đa năng, máy tính,….

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **1. Trò chơi khởi động: “Tôi có thể - Bạn có thể”**  GV tiến hành cho cả lớp chơi trò chơi : HS ghi những khó khăn của bản thân trong học tập và cuộc sống vào phiếu chia sẻ. Sau đó, chia sẻ với các bạn trong nhóm cách vượt qua những khó khăn. Thời gian thảo luận và làm việc nhóm là 5p.  GV phổ biến trò chơi, luật chơi và thời gian chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương HS mạnh dạn, tự tin khi chia sẻ trước lớp cũng như khen cách HS giải quyết những khó khăn.  **2. Hoạt động kết nối:**  - Trong học tập và cuộc sống của chúng ta, không phải lúc nào cũng thuận lợi và thuận theo ý của mình, đôi khi có những khó khăn, thử thách xảy ra để giúp chúng ta ngày càng tốt đẹp hơn. Quan trọng là chúng ta dám đối diện với những khó khăn đó và tìm ra hướng giải quyết khó khăn đó như thế nào? Cô tin là sau bài học hôm nay, cả lớp chúng mình ai cũng có thể đối diện với những khó khăn, không ngại thử thách và có thể xử lí, giải quyết những khó khăn đó một cách tốt nhất. Chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay nhé !  - GV ghi tên bài: **Em biết vượt qua khó khăn.**  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN** **THỨC**  **Mục tiêu:**  - Nhận biết được những khó khăn trong học tập và cuộc sống.  - Biết cách vượt qua những khó khăn trong các tình huống cụ thể.  **Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:**  **Cách tiến hành:**  - Quan sát tranh 1,2,3,4 trong SGK  **- Thảo luận theo 4 nhóm, tìm hiểu tranh và trả lời câu hỏi, ghi kết quả vào phiếu thảo luận nhóm.**  **- GV nhận xét, tuyên dương.**  **Hoạt động 2: Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi**  **- Cách tiến hành**  - Đọc 2 câu chuyện và yêu cầu  -GV chia lớp thành 4 nhóm: 2 nhóm đọc và thảo luận câu chuyện 1 còn 2 nhóm đọc và thảo luận câu chuyện 2.  - GV quan sát, giúp đỡ HS  - GV nhận xét, tuyên dương, giới thiệu hình ảnh và clip về Ních Vu-gic và thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký  + Ngoài hai tấm gương vượt khó trên, em còn biết và đã sưu tầm thêm những câu chuyện vượt khó nào ? Hãy chia sẻ với mọi người.    - GV nhận xét và giới thiệu HS một số tấm gương vượt khó ở địa phương mình sinh sống.  **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:**  - HS biết thể hiện thái độ đồng tình hay không đồng tình với các cách vượt qua khó khăn và giải thích được lí do.  **Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến**  **- Cách tiến hành:**  - Tiến hành trò chơi “Phóng viên nhí”. GV chia lớp thành nhóm 4, thảo luận các tình huống trong SGK và đưa ra các giải thích lý do phù hợp.  GV quan sát, theo dõi và giúp đỡ HS  - GV nhận xét, tuyên dương.  + Em có chia sẻ gì sau khi giải quyết các tình huống ở bài tập 1 ?  GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 4:** **Sắp xếp các bước sau đây để giải quyết các khó khăn trong học tập và cuộc sống.**  - Cách tiến hành:  + Vậy khi gặp một vấn đề khó khăn trong cuộc sống chúng ta cần làm như thế nào ?  - Thảo luận nhóm tìm ra các bước để giải quyết các khó khăn trong học tập và cuộc sống  + HS đọc yêu cầu bài 2  + GV quan sát và giúp đỡ HS  -GV nhận xét, tuyên dương  + Lưu ý HS khi muốn giải quyết bất cứ việc gì thì trước tiên phải bình tĩnh, rồi mới thực hiện các bước tiếp theo.  **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  **\* Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu câu hỏi: Em biết được điều gì sau khi học bài đọc hôm nay?  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  **\* Củng cố, dặn dò**  + GV nhân xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - Dặn dò: GV nhắc HS về nhà chia sẻ những gì đã học với người thân và chuẩn bị kiến thức cho tiết 2. | -HS tham gia trò chơi sôi nổi, hào hứng  +Ví dụ:  Trong học tập: nhiều bài tập khó không biết cách làm -> Tham khảo nhiều bài tập hoặc hỏi thầy cô, bạn bè để được hướng dẫn….  Trong cuộc sống: Thức dậy muộn nên hay có nhiều lúc suýt thì đi học muộn -> mua đồng hồ báo thức,….  -Quản trò lên điều khiển lớp và cho các bạn thoải mái chia sẻ cách vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống.  -HS nhận xét, bổ sung hoặc nêu thắc mắc nếu có  -HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS đọc nối tiếp tên bài và ghi vào vở    - Đọc yêu cầu trong SGK  - Thảo luận theo 4 nhóm và TLCH:  a. Các bạn trong tranh trên đã biết vượt qua khó khăn trong học tập và cuộc sống như thế nào?  b. Em hãy kể thêm một số khó khăn trong học tập và trong cuộc sống và cách vượt qua khó khăn đó.  -Đại diện nhóm trả lời  + Tranh 1: Phụ giúp bố mẹ bằng cách lao động vừa sức trong dịp hè để vượt qua những khó khăn của hoàn cảnh gia đình.  + Tranh 2: Nhờ người xung quanh hỗ trợ khi gặp khó khăn trên đường.  + Tranh 3: Chuyển sang làm công việc khác khi công cụ lao động bị hỏng.  + Tranh 4: Sử dụng các biện pháp giúp tỉnh táo khi cơ thể mệt mỏi để tiếp tục việc học tập.   -Nhóm khác nhận xét, bổ sung và thắc mắc (nếu có)  - Chia sẻ thêm một số khó khắc trong học tập và cuộc sống  -HS lắng nghe    - 2HS đọc 2 câu chuyện và câu hỏi của bài  a. Anh Níc Vu- gic đã vượt qua những khó khăn của bản thân như thế nào?  Thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký đã vượt qua những khó khăn của bản thân như thế nào?  b. Nếu suy nghĩ của em về những tấm gương vượt khó kể trên.  -Thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi, ghi thêm những thông tin về các nhân vật mà mình đã chuẩn bị ở nhà.  + Nhóm 1,2: Câu chuyện 1  Anh Níc Vu-gic tuy không có tứ chi mà chỉ có một bàn chân với hai ngón chân nhỏ nhưng anh đã vượt qua khó khăn bằng cách đã chấp nhận chung sống với những thiếu sót trên cơ thể mình, anh học cách dùng chân và một cái cán để viết chữ, đánh bàn phím máy vi tính, tự sinh hoạt cá nhân, chăm sóc bản thân.  + Nhóm 3,4: Câu chuyện 2.  Thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký đã kiên trì tập luyện bằng chân qua nhiều năm tháng, chịu đựng sự đau đớn để vượt qua khó khăn khi bị liệt cả hai bàn tay từ nhỏ.  Những tấm gương vượt khó kể trên đã để lại những bai học lớn lao về sự keien trì, nhẫn nại, đặc biệt là biết nhận ra những khó khăn, biết đặt ra những biện pháp cụ thể, phù hợp để giúp bản thân vượt qua khó khăn. Những tấm gương trên cho thấy, chỉ cần tìm ra biện pháp phù hợp thì khó khăn nào cũng sẽ vượt qua được.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung và nêu thắc mắc  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ những mẩu chuyện hoặc hình ảnh những tấm gương mình đã sưu tầm.  - Có thể liên hệ ngay trong trường nếu trong trường có tấm gương HS vượt khó đến trường, hay tại địa phương mình sinh sống.  - HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  - HS lắng nghe  -HS đọc các tình huống trong SGK.  - HS tham gia trò chơi sôi nổi, hào hứng.  - Một bạn làm phóng viên và tiến hành phỏng vấn các thành viên trong lớp.  + Đồng tính với các ý kiến a,c,e,g. Vì đây là những cách phù hợp với từng khó khăn và có tác dụng tốt trong việc giúp bản thân vượt khó.  + Không đồng tình với các ý kiến b và d. Vì đây là những cách phụ thuộc vào người khác, chưa tự mình tìm cách vượt qua khó khăn. Ngoài ra, nó còn thể hiện sự thụ động chờ đợi khó khăn tự qua đi.  - HS khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ cảm nhận : Cảm thấy học hỏi thêm nhiều cách giải quyết những khó khăn trong cuộc sống và biết cách dũng cảm đối mặt với các khó khăn,….  + Trước tiên phải thật bình tĩnh và xem khó khăn mình mắc phải là gì ?  - HS đọc yêu cầu và thảo luận nhóm 2  -Đại diện nhóm trình bày:  + Bước 1: Tìm hiểu nguyên nhân dẫn tới khó khăn  + Bước 2: Xác định khó khăn gặp phải  + Bước 3: Tìm kiếm các phương án vượt qua khó khăn  + Bước 4: Lựa chọn phương án tối ưu và thực hiện  + Bước 5: Tìm kiếm các sự hỗ trợ để vượt qua khó khắn.  -HS nhận xét, bổ sung và nếu thắc mắc  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại các bước  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**BÀI 29: NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ TỰ NHIÊN (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ tự nhiên.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một sô tự nhiên.

- Phát triển các NL toán học như: Sử dụng trò chơi học toán để giúp học sinh thực hành các kỹ năng toán học một cách thú vị và hiệu quả; học sinh giải quyết các bài toán;

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; Chủ động hoàn thành nhiệm vụ học tập, trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng”  ***\*Luật chơi:***  - Mỗi đội thảo luận đưa ra một tình huống thực tế có sử dụng phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên. (3đội, mỗi tổ là một đội)  - Khi bài toán được đưa ra, đội nào trả lời đúng và nhanh nhất đội đó dành chiến thắng.  - Kết thức trò chơi, đội nào đưa ra bài toán phù hợp và trả lời đúng phép tính bài toán của các đội khác, đội đó sẽ dành chiến thắng.  - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.  - Qua trò chơi Gv nhận nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - Đại diện 3 đội lần lượt nêu bài toán, 2 đội còn lại dành quyền trả lời bằng cách dơ tay trước. Trả lời đúng ghi được 10 điểm, trả lời sai đội còn lại được quyền trả lời. Đội nòa đưa ra pbaif toán không phù hợp bị trừ 10 điểm.  - Cả lớp lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **\* Mục tiêu:**  - Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ tự nhiên.  - Phát triển các NL toán học như: Sử dụng trò chơi học toán để giúp học sinh thực hành các kỹ năng toán học một cách thú vị và hiệu quả; học sinh giải quyết các bài toán; | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 2.** |  |
| - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2. | - HS đọc yêu cầu bài tập 2. |
| - Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm. | - Tính nhẩm |
| - GV hướng dẫn:  *Vi dụ:* Tính 0,12 x 3. HS thực hiện các thao tác:  + Nhân nhẩm: 12 X 3 = 36.  + Dùng dấu phẩy tách ở tích ra 2 chữ số. Kết quả 0,12 x 3 = 0,36. | - HS lắng nghe và quan sát |
| - Yêu cầu học sinh làm bài vào vở bài tập   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 8 x 4 =  0,8 x 4 =  0,08 x 4 = | 11 x 6 =  1,1 x 6 =  0,11 x 6 = | 12 x 3 =  1,2 x 3 =  0,12 x 3 = |   - GV gọi 3 bạn lên bảng làm bài | |  |  | | --- | --- | | 8 x 4 = 32  0,8 x 4 = 3,2  0,08 x 4 = 0,32 | 11 x 6 = 66  1,1 x 6 = 6,6  0,11 x 6 = 0,66 | | 12 x 3 = 36  1,2 x 3 = 3,6  0,12 x 3 = 0,36 |  | |
| - GV gọi học sinh nhận xét  - HS nêu lại cách làm? | - HS nhận xét  - HS nêu:  + Nhân nhẩm như nhân 2 số tự nhiên  + Thừa số có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân, dùng dấu phẩy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số ở phần thập phân. |
| **Bài 3:**  - HS đọc đề bài, tìm hiểu đề. | - HS đọc đề |
| - Bài toán cho biết gì? | - Bài toán cho biết: Một trận đấu đạt trung bình 52,5 điểm. Đội đã thi đấu tất cả 12 trận. |
| - Bài toán hỏi gì? | - Số điểm đội bóng rổ đã đạt được trong ca mùa giải? |
| - HS suy nghĩ lựa chọn phép tính đê tìm câu trá lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài giải. | Bài giải  Số điểm đội bóng rổ đã đạt được trong cả mùa giải là:  52, 5 x 12 = 630 (điểm) Đáp số: 630 điểm. |
| - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi (nếu có) cho HS | - HS kiểm tra lại bài giải (phép tính, câu trà lời).. |
| Bài 4  - HS đọc đề bài, tìm hiểu đề, thảo luận nhóm 2 nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán, trình bày bài làm.  - 1- 2 nhóm trình bày trước lớp nội dung thảo luận. | a,  - Ta có: 22,7 x 50 = 1 135 (kg);  2,7 x 50 = 135 (kg).  *Trả lời:* Trong một năm, vườn cây có 50 cây trưởng thành thì có thể hấp thụ được khoảng 1 135 kg khí các-bô-níc và sản xuất ra khoảng 135 kg khi ô-xi.  b,  - Ta có: 6 người gap 2 người số lan là: 6 : 2 = 3 (lần).  *Trà ỉờì:* Đê đu hồ trợ nhu câu hò hấp cho một gia đình 6 người thì cân trông 3 cây như the.  - 1 IS kiểm tra lại bài giài (phép tính, câu tra lời). GV chừa bài, chinh sứa các lồi (nếu có) cho HS. |
| D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM  \* Mục tiêu:  - Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một sô tự nhiên. | |
| **\* Cách tiến hành:**  **Bài 5.** HS đọc bài toán, Thảo luận nhóm 2, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gi, bài toán hỏi gì; suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài làm.  - Yêu câu một số nhóm báo cáo kết quả.  (\*) Củng cố, dặn dò  - Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên đã học. Đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | Ta có, trong thời gian một tuần độ dài tóc mọc được khoảng: 0,43 x 7 = 3.01 (mm).  *Trả lời:* Bạn Khang nói sau một tuần tóc mọc được hơn 3,5 mm. Câu này là không đúng. |
| - Nhân nhẩm, vận dụng kiến thức nhân một số thập phân với một số tự nhiên giải một số bài toán.  - Thực hiện tính như nhân hai số tự nhiên. Thừa số có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân, dùng dấu phẩy tách ở tích ra báy nhiêu số ở phần thập phân. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Khoa học – Lớp 5**

**Bài 7: NĂNG LƯỢNG ĐIỆN (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Xác định được một số vật dẫn điện và một số vật cách điện.

- Giải thích được lí do sử dụng vật dẫn điện, vật cách điện trong một số đồ vật, tình huống thường gặp.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Đề xuất cách làm và làm được thí nghiệm để xác định vật dẫn điện, vật cách điện.

- Năng lực tự học: Chuẩn bị các vật dụng và thực hiện được thí nghiệm để xác định vật dẫn điện, vật cách điện.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm, có ý thức tiết kiệm điện.

- Phẩm chất trung thực: Trung thực trong thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, tranh ảnh, một số đồ dùng thí nghiệm.

**2. HS**

- Chuẩn bị theo nhóm: pin, dây dẫn, ổ lắp pin, một số vật làm bằng nhôm, đồng, sắt, thủy tinh; bảng nhóm, bút dạ; đồ chơi bằng pin,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát "Cùng tiết kiệm điện bạn ơi"  - GV yêu cầu HS nêu cách mắc, lắp mạch điện để đèn sáng.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động khám phá kiến thức**  **Vật dẫn điện và vật cách điện**  **a) Mục tiêu:**  - Xác định được một số vật dẫn điện và một số vật cách điện.  - Đề xuất cách làm và làm được thí nghiệm để xác định vật dẫn điện, vật cách điện.  **b) Cách thực hiện:** | |
| **\* Tìm hiểu vật dẫn điện và vật cách điện**  - Cho HS dựa vào kinh nghiệm dự đoán trước khi làm thí nghiệm.  - GV tổ chức cho các nhóm làm thí nghiệm theo hướng dẫn ở trang 34 SGK.  + Đề xuất cách xác định các vật đã chuẩn bị là vật dẫn điện hay cách điện  + Thực hiện theo cách đã đề xuất và ghi kết quả vào bảng nhóm theo gợi ý SGK.  - GV đi đến các nhóm, quan sát HS làm thí nghiệm và hỗ trợ các em (nếu cần).  - GV giúp HS có nhận xét: các kim loại (đồng, nhôm,...) dẫn điện, gỗ, nhựa,...  cách điện và trả lời được câu hỏi: Thế nào là vật dẫn điện? Vật cách điện.  - GV kết luận: Các vật cho dòng điện chạy qua gọi là vật dẫn điện. Các vật không cho dòng điện chạy qua gọi là vật cách điện. | - HS dự đoán kết quả.  - HS lắng nghe và quan sát SGK.  - HS thực hành làm thí nghiệm theo nhóm, ghi lại kết quả.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Vật | Kết quả | | Kết luận | |  | Đèn sáng | Đèn ko sáng |  | |  |  |  |  |   - Các nhóm báo cáo và thảo luận chung cả lớp.  - HS nêu ý kiến. HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lấy thêm ví dụ về vật dẫn điện và vật cách điện. |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **a) Mục tiêu:**  - Luyện tập xác định được một số vật dẫn điện và một số vật cách điện.  - Giải thích được lí do sử dụng vật dẫn điện, vật cách điện trong một số đồ vật, tình huống thường gặp.  **b) Cách tiến hành:** | |
| **\* Tìm hiểu ứng dụng vật dẫn điện và vật cách điện**  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp quan sát các hình 5, 6, 7 và trả lời câu hỏi 1, 2 trang 34 SGK.  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV cho nhận xét, kết luận.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 8 (chuột máy tính không dây) và trả lời các câu hỏi trang 35 SGK.  + Hai đầu nối pin làm bằng vật dẫn điện hay vật cách điện? Vì sao?  + Theo em, khi lắp pin vào hộp đựng pin cần lưu ý điều gì?  - GV kết luận kiến thức. | - HS làm việc theo cặp thực hiện yêu cầu.  - HS trình bày kết quả trước lớp:  Câu 1. Hình 5: Hai chân cắm dẫn điện để điện có thể từ ổ điện truyền tải tới thiết  bị điện. Tay cầm và vỏ bọc dây dẫn cách điện để tránh bị điện giật.  Hình 6: Lõi dây dẫn điện; vỏ bọc dây cách điện để tránh bị điện giật và tránh chập điện.  Câu 2. Người thợ điện cần đeo găng tay cách điện khi kiểm tra, sửa chữa điện để  tránh bị điện giật.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình 8 và trả lời câu hỏi.  - HS báo cáo trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung:  + Hai đầu nổi pin làm bằng vật dẫn điện để điện từ pin có thể cung cấp cho các  thiết bị điện ở trong đồ vật.  + Lắp pin vào hộp đựng pin cần lưu ý lắp đúng cực của pin, pin còn sử dụng được  để dụng cụ hoạt động được và để tránh làm hỏng các dụng cụ điện. |
| **D. Vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng khi học tập.  **b) Cách tiến hành:** | |
| - Trò chơi Rung chuông vàng.  - Yêu cầu HS nhắc lại: Thế nào là vật dẫn điện? Vật cách điện? | - HS tham gia chơi.  - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: PHÒNG CHỐNG HOẢ HOẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được những nguyên nhân gây hoả hoạn.

- Nêu được những cách phòng chống hoả hoạn.

- Nâng cao ý thức phòng chống hoả hoạn.

- Thực hiện được các việc làm để phòng chống hỏa hoạn.

**2. Năng lực chung**

- NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thiết kế và tổ chức hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức, trách nhiệm phòng chống hoả hoạn để bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh.

\* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**

- Nhận biết được những nguyên nhân gây hỏa hoạn để phòng chống và biết cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

**- Giáo viên:** Phim tư liệu, tranh ảnh về nguyên nhân gây hoả hoạn; bảng nhóm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới. | | |
| **b) Cách tiến hành**  - Tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi về phòng chống cháy nổ với trò chơi: *Chữa cháy*  **Câu 1:** Hỏa hoạn là gì?  A. Hiểm họa do lửa gây ra  B. Hiểm họa do nước gây ra  C. Hiểm họa do bão gây ra  D. Hiểm họa do lốc xoáy gây ra  **Câu 2:** Phòng chống nguy cơ gây cháy nổ là gì?  A. Là tìm cách gây ra cháy nổ  B. Là tìm nguyên nhân hình thành nên hỏa hoạn  C. Là ngăn chặn những nguy cơ có thể gây ra cháy nổ  D. Là tìm giải pháp khác phục cháy nổ  **Câu 3:** Khi có cháy nổ đâu là số điện thoại em cần gọi đến?  **Câu 4:** Cháy nổ nguy hiểm đến những ai?  A. Người già và trẻ em  B. Người lớn  C. Lực lượng phòng cháy chữa cháy  D. Tất cả mọi người  **Câu 5:** Chúng ta sẽ dùng thứ gì để dập tắt đám cháy?  A. Bình tưới cây  B. Bình cứu hỏa  C. Bình cắm hoa D. Bình uống nước | | - HS tham gia trò chơi theo 2 đội. Đội nào trả lời được nhanh và đúng nhiều câu hỏi sẽ là đội thắng cuộc. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**  **\* Nhận diện nguyên nhân gây hoả hoạn**  **a) Mục tiêu**  - HS xác định được những nguyên nhân có thể gây ra hoả hoạn. | | |
| **b) Cách tiến hành**  - GV cho HS xem phim tư liệu về nguyên nhân gây hoả hoạn.  - GV nêu nhiệm vụ làm việc nhóm 4:  + Thảo luận về những nguyên nhân gây ra hoả hoạn mà em thấy trong phim tư liệu.  + Nêu những nguyên nhân gây hoả hoạn khác mà em biết.  - GV hướng dẫn HS tham khảo 4 bức tranh trong SGK trang 35 để chia sẻ về những nguyên nhân gây ra hoả hoạn.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV ghi lại ngắn gọn những nguyên nhân gây hoả hoạn lên bảng và rút ra kết luận:  + Hoả hoạn gây ra hậu quả nghiêm trọng, tổn thất nặng nề cả về người và tài sản.  + Để phòng tránh được hoả hoạn, chúng ta cần nhận diện được những nguyên nhân gây ra hoả hoạn. Hoả hoạn có thể xảy ra do các nguyên nhân như: hút thuốc lá ở nơi có vật liệu dễ cháy, đốt nến và diêm gần vật liệu dễ bắt lửa, chập điện,... | | **-** HS xem phim tư liệu.  - Các nhóm thảo luận và ghi vào bảng nhóm những nguyên nhân gây ra hoả hoạn mà em thấy trong phim tư liệu và những nguyên nhân gây hoả hoạn khác mà em biết.    **- Đại diện các nhóm nêu ý kiến.** Các nhóm khác đóng góp ý kiến, cùng trao đổi và phân tích về các nguyên nhân gây hoả hoạn.  **- HS lắng nghe.** |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP**  **\* Tìm hiểu cách phòng chống hoả hoạn.**  **a) Mục tiêu:**  - HS nêu được những cách phòng chống hoả hoạn  - Có ý thức phòng chống hoả hoạn để bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh. | | |
| **b) Cách tiến hành**  - Trên cơ sở đã biết được các nguyên nhân gây hoả hoạn, GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 để thảo luận về những cách phòng chống hoả hoạn. Khuyến khích HS trình bày kết quả thảo luận một cách sáng tạo.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luậntrước lớp.  - Tuyên dương nhóm có hình thức trình bày sáng tạo.  - GV tổng kết và đưa ra kết luận những việc làm để phòng chống hoả hoạn: khoá bình ga khi không sử dụng, không sử dụng nhiều thiết bị điện cùng một lúc trong một ổ cắm điện, để các vật dễ cháy nổ xa nguồn nhiệt,...  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và mô tả nội dung các tình huống trong SGK trang 36. Các tình huống được đưa ra là:  + **Tình huống 1**: Dũng đang ngồi chơi với em bé ở phòng khách thì bỗng nhìn thấy nhà bác Tám hàng xóm bị cháy, ngọn lửa đang bốc lên.  +**Tình huống 2**: Toàn đang ngồi chơi với bạn ngoài sân thì ngửi thấy có mùi khét.  - GV giao nhiệm vụ cho HS xử lí tình huống và thể hiện bằng hình thức thức đóng vai hoặc thuyết trình trước lớp theo nhóm 6.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ cách xử lí của nhóm mình khi gặp hoả hoạn trong tình huống được giao.  - GV đánh giá, kết luận  \* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**  - Nhận biết được những nguyên nhân gây hỏa hoạn để phòng chống và biết cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn. | - HS làm việc nhóm 4 để thảo luận những cách phòng chống hoả hoạn bằng cách: vẽ sơ đồ tư duy, vẽ tranh, sáng tác thơ,…  - Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và đóng góp ý kiến cho nhóm bạn.  **- HS** mô tả nội dung các tình huống trong SGK.    - HS lựa chọn tình huống để xử lí. Các nhóm lần lượt chia sẻ.  - HS khác bổ sung, đóng góp ý kiến.  **- Nhận xét và bình chọn đội có phần xử lí tình huống hay nhất.**  - HS lắng nghe. | |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a) Mục tiêu**  - Tuyên truyền, trao đổi với người thân về các nguyên nhân gây hoả hoạn.  - Vận dụng thực hiện được các việc làm để phòng chống hỏa hoạn. | | |
| **b) Cách tiến hành**  - GV nêu câu hỏi vận dụng: Nêu các biện pháp đề phòng nguy cơ cháy nổ từ các thiết bị điện trong gia đình?  - GV yêu cầu HS tiếp tục trao đổi với người thân về các nguyên nhân gây hoả hoạn và thực hiện nghiệm túc các việc làm để phòng chống hoả hoạn.  - Chuẩn bị tiết sau: HS tìm ý tưởng và chuẩn bị các đồ dùng để vẽ tranh/ sáng tác thơ/ diễn kịch tuyên truyền phòng chống hoả hoạn (cá nhân/ nhóm) | | - HS nêu theo ý hiểu.  - HS vận dụng thực hiện.  - HS lựa chọn hình thức và chuẩn bị các nội dung. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC**

**(Thực hành viết)**

**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Viết được đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc (hoặc câu chuyện, bài thơ) theo đề đã chọn và sắp xếp ý.

- Đoạn văn không mắc lỗi về cấu tạo; ít lỗi về nội dung, chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**1.2. Phát triển năng lực văn học**

- Cảm nhận được những chi tiết hay và ý nghĩa của sự việc (câu chuyện).

- Bước đầu biết lựa chọn từ ngữ phù hợp để thể hiện được cảm nhận của bản thân.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: viết được đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về sự việc (câu chuyện)

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết trình bày và thảo luận về đoạn văn đã viết.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng những kiến thức đã học để tìm tòi, mở rộng, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

-Chăm chỉ: Chăm luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết.

- Bồi dưỡng tình cảm, cảm xúc lành mạnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint

- HS chuẩn bị: SGK, vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS hát bài “Em yêu trường em”.  - GV giới thiệu bài học mới; ghi tên bài học: Bài viết 3: Luyện tập viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc (Thực hành viết) | - HS hát.  - HS lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - Mục tiêu:  + HS thực hành viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc (câu chuyện, bài thơ).  **- Cách tiến hành:** | |
| **Hoạt động 1: Viết đoạn văn**  - GV cho HS đọc lại dàn ý đã lập ở Bài viết 2 của Bài 6, điều chỉnh dàn ý (nếu cần).  - Gọi 1 HS đọc Gợi ý SGK, tr.84.  - Tổ chức cho HS viết đoạn văn theo dàn ý.  - GV theo dõi, trả lời thắc mắc của các em (nếu có).  **Hoạt động 2: Trình bày đoạn văn đã viết**  - GV mời 2 – 3 HS trình bày đoạn văn đã viết.  - GV mời 1 số HS khác nhận xét.  - GV nêu nhận xét và cho biết: Sẽ nêu nhận xét về đoạn văn của tất cả HS trong lớp vào tiết trả bài viết. | - HS thực hiện.  - Cả lớp theo dõi.  - HS làm bài cá nhân.  - 2 – 3 HS đọc bài làm, lớp theo dõi.  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Hoạt động 3: Lập dàn ý**  -GV yêu cầu HS làm việc độc lập, lập dàn ý miêu tả một người bạn mà em quý mến theo các bước đã được hướng dẫn.  - GV mời 2 – 3 HS trình bày trước lớp về dàn ý của mình. | HS làm việc độc lập, dựa theo kết quả tìm ý để lập dàn ý.  - HS khác nhận xét |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV khen ngợi và động viên HS.  - GV nhắc nhở HS:  + Chuẩn bị tiết: Em đọc sách báo. | - HS lắng nghe, thực hiện  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**BÀI 30: NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ thập phân.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân

- Phát triển các NL toán học như: Học sinh thực hành các kỹ năng toán học một cách thú vị và hiệu quả; học sinh giải quyết các bài toán;

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Hát và vận động theo nhạc một bài hát bất kì. | - HS cả lớp hát và vận động theo nhạc |
| - Gọi 3 học sinh lên bảng thực hiện các phép tính: Đặt tính 12,5 x 3; 25, 2 x 34; tính nhẩm 2,5 x 4  - Nhận xét, yêu cầu HS nêu cách làm khi thực hiện nhân số thập phân với số tự nhiên. | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm vào nháp  - HS nêu lại |
| **\* HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:**  - Quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  - Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh:  - Nêu phép tính diện tích con tem?  - GV giới thiệu bài | + Một bạn nói: “Con tem có chiều dài là 4,6 cm, chiều rộng là 3,1 cm.”  + Voi nói: “Tính diện tích của con tem.\*  - Phép tính diện tích con tem:  4.6 x 3,1  - HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  \*Mục tiêu: Qua ví dụ HS nắm được cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ thập phân | |
| **l. Tính 4,6 x 3,1 =?**  - HS thảo luận theo nhóm cách đặt tính và tính; đại diện nhóm nêu cách làm.  - GV chốt lại các bước thực hiện phép tính 4,6 x 3,1 = ?  + Đặt tính như nhân hai số tự nhiên.  + Thực hiện phép nhân như nhân hai số tự nhiên.  + Đếm xem phân thập phân của cả hai thừa số có bao nhiêu chữ số rồi dùng dấu phẩy tách ớ tích ra bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái.  + Đọc kết quà: Vậy 4,6 x 3,1 = 14,26.   * HS nêu lại cách tính. * GV lấy một ví dụ khác với phép tính tương tự để HS thực hiện trên bàng con. chẳng hạn: 5,1 x 3,4 = ?   **2.** HS đọc quy tắc nhân (cách làm tính nhân) một số thập phân với một số thập phân nêu trong SGK.  **3.** HS thực hiện một số phép tính khác để củng cố cách thực hiện và nói cho bạn nghe cách làm. | - HS thảo luận cách đặt tính  - HS lắng nghe, cùng GV thực hiện phép tính trên bảng, cả lớp theo dõi.  - HS đọc quy tắc:  - HS thực hiện |
| **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **\* Mục tiêu:** HS thực hiện đặt tính (a) và biết cách tính nhẩm (b) qua bài tập 1 | |
| **Bài 1.** Gọi HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu học sinh làm bài vào VBT  - HS dưới lớp đổi chéo vở và nhận xét bài làm trên bảng?  - Hãy nêu lại cách thực hiện tính khi nhân một số thập phân với một số thập phân | - Đặt tính theo cột dọc đối với câu a) và tính nhẩm đối với câu b)  - HS thực hiện  - HS lên bảng thực hiện các phép tính  - Kết quả các phép tính như sau:  a.   |  |  | | --- | --- | | 7,8 x 2,9 = 22,62 | 6,36 x 2,5 = 15,9 | | 27,2 x 3,5 = 95,2 | 0,4 x 3,8 = 1,52 |   b.   |  |  | | --- | --- | | 0,7 x 0,8 = 0,56 | 1,7 x 0,5 = 0,85 | | 0,05 x 2 = 0,1 | 2,3 x 0,3 = 0,69 | | 2,5 x 0,4 = 1 | 1,25 x 0,8 = 1 |   - HS thực hiện  - Thực hiện tính nhân như nhân hai số tự nhiên; Đếm xem trong phân thập phân của cả hai thừa số có bao nhiêu chữ số thì dùng dấu phẩy tách ở tích ra bấy nhiêu chữ số kể từ phải sang trái.  - Tính nhẩm: Nhân nhẩm như nhân hai số tự nhiên sau đó đếm xem cả hai thừa số có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân, dùng dấu phẩy tách ở tích bằng ấy chữ số tính từ phải qua trái. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  \* Mục tiêu: HS vânj dụng kiến thức tìm bài toán thực tế có sử dụng phép nhân một số thập phân với một số thập phân. | |
| - Hãy tìm một bài toán thực tế có sử dụng phép tính nhân một số thập phân với một số thập phân và tìm kết quả cảu bài toán đó | - Ví dụ: Một mảnh giấy hình chữ nhật có chiều dài 0,34m, chiều rộng 0,2 m. Tính diện tích mảnh giấy đó?  Bài giải:  Diện tích mảnh giấy đó là:  0,34 x 0,2 = 0,068 (m2)  Đáp số: 0,068 m2 |
| **(\*) Củng cố, dặn dò**  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên đã học. Đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | - Thực hiện tính như nhân hai số tự nhiên. Thừa số có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân, dùng dấu phẩy tách ở tích ra báy nhiêu số ở phần thập phân. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: LS & ĐL – Lớp 5**

**BÀI 8. ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP THỜI KÌ BẮC THUỘC (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS đạt được:

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc (ví dụ: 179 TCN, 40, 248, 542, 938,...).

**2. Năng lực chung**

*- Năng lực giao tiếp hợp tác:* Làm việc nhóm, trình bày được kết quả và nhiệm vụ học tập.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết các nhiệm vụ học tập; trao đổi với bạn về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc.

*- Tự chủ và tự học:* Sưu tầm được thông tin về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

**3. Phẩm chất**

*- Yêu nước:* Tự hào về tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh chống giặc ngoại xâm của cha ông thời kì Bắc thuộc.

*- Trách nhiệm:* Trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của cha ông.

*- Chăm chỉ:* Tự mình tìm hiểu khám phá tri thức liên quan tới nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Đối với giáo viên**

+ Giáo án, SHS, SGV, Vở bài tập Lịch sử Địa lí 5.

+ Tranh ảnh, một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

+ Máy tính, máy chiếu hoặc Ti vi (nếu có).

**- Đối với học sinh**

+ SGK, sách “Vở bài tập Lịch sử Địa lí 5”.

+ Tranh ảnh sưu tầm và các câu chuyện có liên quan đến nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động**  **Mục tiêu:**  - Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới. | |
| + GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS theo nội dung: Sưu tầm thông tin về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...  \* GV cho HS quan sát hình 1 SGK trang 8, xem video về cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng và chia sẻ những điều em biết về Hai Bà Trưng  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ.  - GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 8.* Đấu tranh giành độc lập thời kì bắc thuộc*.*** | - HS xem video.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học. |
| **2. Khám phá**  **Mục tiêu:**  - Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc (ví dụ: 179 TCN, 40, 248, 542, 938,...).  - Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,... | |
| ***2.1.******Các cuộc đấu tranh tiêu biểu thời kì Bắc thuộc***  **Hoạt động 1: Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc đấu tranh tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc**  **2.1.1. Mục tiêu:**  - Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.  **2.1.2. Cách tiến hành**  - Bước 1: GV cho HS làm việc theo cặp, đọc thông tin mục 1 trong SGK trang 37 và vẽ đường thời gian thể hiện một số cuộc đấu tranh tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.   * Bước 2: Đại diện một cặp HS trình bày kết quả làm việc. Đại diện HS cặp khác nhận xét, bổ sung. * Bước 3: GV nhận xét, biểu dương và chuẩn xác kiến thức. Đường thời gian thể hiện được mốc thời gian nổ ra các cuộc đấu tranh tiêu biểu thời kì Bắc thuộc. | - HS thảo luận cặp đôi.        - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, đánh giá bổ sung  - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| - Cho HS xem video về *các cuộc đấu tranh thời kì Bắc thuộc*  ***2.2. Truyện về các cuộc đấu tranh thời kì Bắc thuộc***  **Hoạt động 2:** Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...  *\* Mục tiêu:*Sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền, ...  **2.2.2. Cách tiến hành**  - Bước 1: GV hướng dẫn HS đọc mục 2 trong SGK trang 38-39 và làm việc nhóm (mỗi nhóm 4-5 HS) để thực hiện các nhiệm vụ học tập:  + Nhiệm vụ l (nhóm có số thứ tự lẻ:1,3,5,...): Đọc và kể lại câu chuyện *Hai Bà Trưng khởi nghĩa.*Nêu cảm nghĩ về nhân vật.  + Nhiệm vụ 2 (nhóm có số thứ tự chẵn: 2, 4, 6,...): Đọc và kể lại câu chuyện *Chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng.*Nêu cảm nghĩ về nhân vật.  Khuyến khích HS sáng tạo trong cách kể chuyện (có thể kể diễn cảm, hoặc đóng vai, hoá trang,...).  - Bước 2: Đại diện nhóm HS kể chuyện và nêu cảm nghĩ. HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Bước 3: GV nhận xét, biểu dương và chuẩn xác kiến thức. | - HS thảo luận nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác đánh giá bổ sung  - HS lắng nghe, tiếp thu.  + Hai Bà Trưng có lòng yêu nước sâu sắc. Hai Bà đã dũng cảm đứng lên chống lại giặc ngoại xâm - nhà Hán để mở ra cuộc đấu tranh chống Bắc thuộc. Dù cuộc khởi nghĩa chống giặc ngoại xâm lần thứ 2 thất bại nhưng tinh thần dũng cảm của hai bà thể hiện ý chí quyết tâm giành độc lập và tinh thần chiến đấu bất khuất của dân tộc ta.  + Ngô Quyền và chiến thắng trên sông Bạch Đằng trở thành biểu tượng của lòng yêu nước và sức mạnh dũng cảm của người Việt Nam trong lịch sử đấu tranh giành độc lập và tự do. |
| **\* Củng cố, dặn dò:**  - GV mời HS nhắc lại tên bài, các nội dung của tiết học:  + Các câu chuyện em đã được học  - GV dặn dò HS về nhà học bài cũ và chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**NÓI VÀ NGHE: TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 20 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Nhớ nội dung, giới thiệu được tác phẩm (câu chuyện, bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) đã đọc phù hợp với chủ điểm nghề nghiệp.

- Lắng nghe bạn, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về tác phẩm được giới thiệu.

**1.2. Phát triển năng lực văn học**

- Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong tác phẩm hay

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Nhớ và trao đổi được về tác phẩm theo yêu cầu.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết giới thiệu tác phẩm, biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin, nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sáng tạo khi kể chuyện: chọn ngôi kể, sắp xếp trình tự câu chuyện, sử dụng phương tiện trực quan, trang phục…

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, cảm xúc.

- Củng cố nền nếp tự đọc sách báo.

**\* Lồng ghép tài liệu Giáo dục địa phương:**

- Chủ đề 4: Hội bài chòi ở Phú Yên (Nghệ thuật truyền thống)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint,

- HS chuẩn bị: SGK,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát bài “Em yêu đọc sách”. (Parody Lyric Em yêu trường em)  - GV giới thiệu bài học, ghi bảng. | |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - THỰC HÀNH**  **Mục tiêu:**  - Giới thiệu rõ ràng, mạch lạc về tác phẩm phù hợp với chủ đề nghề nghiệp.  - Nghe, ghi chép và có ý kiến phản hồi phù hợp về bài nói của các bạn.  **Cách tiến hành:** | |
| **Hoạt động 1:** Chuẩn bị  - GV gọi HS đọc yêu cầu của BT1 và BT2.  - GV mời một số HS cho biết các em sẽ giới thiệu tác phẩm gì, tác phẩm đó nói về ai (về điều gì).  **Hoạt động2**: Trao đổi trong nhóm  - GV hướng dẫn HS đọc gợi ý: Giới thiệu một tác phẩm (câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo, vở kịch) về một nghề nghiệp mà em đã đọc.  - GV theo dõi, khuyến khích và giúp đỡ HS trao đổi; tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá bài nói của nhau.  **Hoạt động3**: Trao đổi trước lớp  - GV mời một số HS giới thiệu tác phẩm mà các em đã kể (đọc trong nhóm).  - Sau mỗi tác phẩm, GV mời HS trong lớp đặt câu hỏi tương tác để các bạn cùng trao đổi.  - GV hướng dẫn HS ghi chép và trả lời CH của các bạn trong lớp.  *-* GV tổng kết ý kiến của cả lớp để HS hiểu đúng. Chú ý kiểm tra nội dung ghi chép của một số HS; hướng dẫn HS ghi chép, có thái độ đúng khi nghe và thảo luận (tôn trọng người nói, tích cực tham gia thảo luận). | - 1 HS đọc yêu cầu, cả lớp theo dõi.  - HS trao đổi trong nhóm và xung phong báo cáo trước lớp.  - HS trao đổi trong nhóm đôi.  - Đại diện các nhóm trình bày ý kiến của mình trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV yêu cầu HS về nhà giới thiệu lại về tác phẩm đã chọn cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - GV nhắc HS chuẩn bị bài: Bài đọc 4: Tìm việc (SGK tr.85, 86). | - HS nêu  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**BÀI ĐỌC 4: TÌM VIỆC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính.

**1.2. Năng lực văn học**

- Có nhận thức, tình cảm đúng đắn về suy nghĩ và hành động của nhân vật trong câu chuyện.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các câu hỏi đọc hiểu bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện được cách đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

**3. Góp phần phát triển phẩm chất**

- Bồi dưỡng ý thức tôn trọng người lao động, thái độ hoà nhã, lịch sự trong giao tiếp, không phân biệt đối xử với bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint

- HS chuẩn bị: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS chơi trò chơi ô cửa bí mật (Đọc và trả lời các câu hỏi ở bài: Hoàng tử tìm việc)  - GV yêu cầu HS đọc tên bài và quan sát bức tranh minh họa trong bài.  - GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng. | - HS tham gia trò chơi  - HS quan sát, trả lời  - HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **-** Mục tiêu  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính.  **-** Cách tiến hành: | |
| \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng nhẹ nhàng, phù hợp với diễn biến của câu chuyện.  - HD chung cách đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1: từ đầu đến ... Rất tiếc!  + Đoạn 2: từ Người đàn ông đi lang thang… đến …số vốn bỏ ra.  + Đoạn 3: từ Từ hôm đó… đến … làm sổ sách giúp ông.  + Đoạn 4: phần còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.  *-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK  - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK.  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  \* GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:  1. Vì sao người đàn ông không được nhận vào làm việc ở công ti nọ?  2. Người đàn ông đã chủ động tìm công việc phù hợp với mình như thế nào?  - GV bổ sung thêm: Người đàn ông này đã tìm được công việc phù hợp với mình: nguồn hàng dễ kiếm, nhiều người mua, không cần nhiều vốn, quầy hàng không cần diện tích rộng,…  3. Sáng kiến của ông đem lại lợi ích gì cho gia đình và những người khác?  4. Theo em, “xin việc” và “tìm việc” khác nhau như thế nào?  - GV nhận xét, chốt nội dung bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi  - HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó  - HS luyện đọc theo nhóm 3 (CN – N).  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.  - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có).  - Lớp theo dõi, đọc thầm.  - HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - Theo dõi  *\*Dự kiến kết quả chia sẻ:*  - Vì ông không có máy vi tính và không biết giao dịch bằng thư điện tử.  - Ông không nản chí mà chủ động tìm công việc phù hợp với mình. Thấy ở nội thành người ta bán cà chua với giá gần gấp đôi giá ở ngoại thành, nơi ông sống, ông quyết định kinh doanh cà chua.  - Công việc kinh doanh của ông phát triển rất thuận lợi. Nhờ đó, cả gia đình ông có công ăn việc làm. Sau 5 năm, ông đã có một công ti nhỏ chuyên chế biến và kinh doanh cà chua, tạo việc làm cho hàng chục người.  - HS suy nghĩ, trình bày quan điểm cá nhân: “Xin việc” là nộp đơn (hoặc trình bày nguyện vọng) để được tuyển vào 1 cơ quan nhà nước hoặc công ti tư nhân. “Tìm việc” là tự tìm cho mình 1 công việc phù hợp. Như vậy “tìm việc” có tính chủ động hơn.  - 2 – 3 HS nhắc lại. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **- Mục tiêu:**  + Đọc diễn cảm toàn bộ bài , ngắt nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm một phần của bài, ngắt nghỉ đúng chỗ; biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng; thể hiện tình cảm, cảm xúc qua giọng đọc.  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | *Người đàn ông* ***thú thật*** *là/ ông không có* ***máy vi tính****/ và cũng không dùng* ***thư điện tử****://*  *-* ***Rất tiếc****,/ một công ti* ***lớn*** *như chúng tôi/* ***chỉ giao dịch*** *với nhân viên qua* ***thư điện tử****,/ nên* ***không thể*** *tuyển dụng anh được.//* ***Rất tiếc****…!* (Giọng thể hiện sự chia sẻ, cảm thông)  - HS luyện đọc đọc theo nhóm bàn.  - Thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV yêu cầu HS nêu cảm nhận qua bài học  - GV nhận xét tiết học, dặn HS chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo. | - HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**BÀI 30: NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính nhân một số thập phân với một sổ thập phân.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân

- Phát triển các NL toán học như: Học sinh thực hành các kỹ năng toán học một cách thú vị và hiệu quả; học sinh giải quyết các bài toán;

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - Hát và vận động theo nhạc một bài hát bất kì.- Gọi 3 học sinh lên bảng thực hiện các phép tính: Đặt tính 12,5 x 3,4; 20,2 x 3,6; tính nhẩm 1,2 x 0,5  - Nhận xét, yêu cầu HS nêu cách làm khi thực hiện nhân số thập phân với số thập phân. | - HS cả lớp hát và vận động theo nhạc - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm vào nháp  - HS nêu lại |
| - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  Mục tiêu: HS biết n hân nhẩm với 0,1; 0,01.... (bài 2). Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân. | |
| **Bài 2**: HS đọc yêu cầu bài tập  a) - HS thực hiện tính  + Nhận xét kết quả tính được  b, HS phát biểu quy tẳc (như một quy tắc thực hành), GV chốt lại:  *Nhận xét: Khi nhân một số thập phân với 0, 1; 0,0 1; 0,001;... ta chỉ việc chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên trái một, hai, ba,... chữ số.*   * GV nêu một phép tính khác, HS thực hiện nháp để cùng có cách nhân nhẩm vừa học và nói cho bạn nghe cách làm.   c, HS tự làm bài rồi đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS lấy thêm ví dụ rồi đố bạn thực hiện.  -GV có thể tô chức thành trò chơi.  *- Lưu ý:* Khi nhân một số thập phân với 0.1; 0,01; 0,001;... kết quá cua phép tính sè bé đi nôn ta nhớ dịch chuyển dấu phây về bên trái.  Khi nhân một sổ thập phân với 10; 100; 1 000;... két quả của phép tính số lớn hơn nên ta nhớ dịch chuyền dấu phẩy về bên phải. | - HS đọc yêu cầu của bài tập với 3 ý a, b, c  Kết quả như sau:   |  |  | | --- | --- | | 57,12 x 0,1 = 5,712 | 234,6 x 0,1= 23,46 | | 57,12x0,01= 0,5712 | 234,6 x 0,01 = 2,346 |   + HS nhận xét  Xét phép tính 57,12 X 0,1. HS nhận biết: 57,12 X 0,1 = 5,712.  - HS so sánh thừa số thứ nhất và tích rồi rút ra nhận xét: Nếu chuyển dấu phây của thừa số 57,12 sang trái một chữ số, ta được tích 5,712.  Tương tự, HS nhận biết: 57,12 X 0.01 = 0,5712 rồi rút ra nhận xét: Nếu chuyển dấu phẩy của thừa số 57,12 sang trái hai chữ số, ta được tích 0,5712.  - HS đọc nhận xét  - HS thực hiện   |  | | --- | | 579,8 x 0,1 = 57,98 | | 38,1 x 0,1 = 3,81 | | 6,7 x 0,1 = 0,67 | | 67,19 x 0,01 = 0, 6719 | | 805,13 x 0,01 = 8,0513 | | 3,5 x 0,01 = 0,35 | | 362,5 x 0,001 = 0,3625 | | 20,25 x 0,001 = 0,02025 | | 5,6 x 0,001 = 0,0056 |   - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **Bài 3:** HS đọc đề bài, tìm hiểu đề  - YC 2 học sinh lên bảng làm bài  - GV cùng học sinh nhận xét, chỉnh lỗi nếu có | - HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trá lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày bài giải vào vở  Bài giải  Chiều dài của con cá trường thành là:  0,25 x 7,6 = 1,9 (cm)  Đáp số: 1,9 cm. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  Mục tiêu: HS biết cách ước lượng để kiểm tra kết quả | |
| **Bài 4:**  - GV hướng dần HS ước lượng để kiêm tra kết quả tính diện tích, chẳng hạn:  + Ước lượng kích thước nền nhà căn phòng thử nhất: Chiều dài 8 m chiều rộng 5 m, do đó có diện tích khoảng 40 m2.  + Ước lượng kích thước nền nhà cân phòng thứ hai: Chiều dài 5 m chiều rộng 4 m, do đó có diện tích khoang 20 m2.   * GV khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách nghĩ của HS.   b) HS ước lượng chiều dài, chiều rộng của một căn phông có dạng hình chừ nhật trong thực tế và tính diện tích căn phòng dó, chăng hạn: “Lớp học của em có chiều dài 9 m, chiều rộng 7 m. Diện tích của lớp học là: 9 X 7 = 63 (m2)”. | a) HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi trình bày phương án giải.  *Bài giải*  Diện tích nền nhà căn phòng thứ nhất là:  8,4 x 5.2 = 43.68 (m2)  Diện tích nền nhà căn phòng thứ hai là:  4,8 X 3,7 = 17,76 (m2)  Đáp số: Căn phòng thứ nhất rộng 43,68 m2; Căn phòng thứ hai rộng 17,76 m2.  - HS lắng nghe |
| **(\*) Củng cố, dặn dò**  - Hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?   * Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân một số thập phân với một số thập phân đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó. Hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS trả lời.  - HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: GDTC– Lớp 5**

**BÀI 2**

**ĐỘNG TÁC LƯNG, ĐỘNG TÁC CHÂN, ĐỘNG TÁC BẬT NHẢY**

**VÀ ĐỘNG TÁC ĐIỀU HOÀ VỚI HOA (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Hoàn thiện bài tập thể dục. Hs thực hiện đúng động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

1. **Về năng lực chung:**
   1. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự ôn lại các động tác bài tập thể dục với hoa ở nhà.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

* 1. **Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác liên quan đến bài học; trang phục thể thao; còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chiếc giày còn lại”* | 5’– 7’  3’- 5’  1-2l  2lx8n  1l | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức HS chơi trò chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động.  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn. |
| **II. Hoạt động luyện tập:**  \* Tập hoàn thiện bài tập thể dục với hoa:  *- Tập luyện cá nhân*  *- Tập luyện theo cặp*  *- Tập luyện theo tổ nhóm*  *- Thi đua giữa các tổ* | 20-22’  3 lần  3 lần  3 lần  1lần | - GV tổ chức cho HS luyện tập  - GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.  - GV tổ chức cho HS luyện tập cặp đôi  - GV sửa sai  - Yc tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực quy định.  - GV sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. | - HS tập theo hướng dẫn của giáo viên        ∇  - Hs tiến hành tập luyện cặp đôi theo sự hướng dẫn của Gv:    ∇    - Hs tiến hành tập luyện theo tổ nhóm dưới sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp:  • • • • • • • • • •  • •  ∇  • •  • •  • •  • •  -Tổ trưởng điều khiển lớp tập luyện  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |
| **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. |  | - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Khoa học – Lớp 5**

**Bài 7: NĂNG LƯỢNG ĐIỆN (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nêu được một số quy tác cơ bản về an toàn điện.

- Tuân thủ các quy tắc an toàn điện trong tình huống thường gặp.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề: thảo luận những việc nên/không nên làm để sử dụng điện an toàn.

- Năng lực tự học: Trình bày được những việc cần làm để sử dụng an toàn năng lượng điện một cách đơn giản, dễ nhớ.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm, có ý thức tiết kiệm điện.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT tranh ảnh, clip về sử dụng năng lượng điện an toàn, thẻ chữ HĐ3

**2. HS**

- Bảng nhóm, bút dạ,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát "Cùng tiết kiệm điện bạn ơi"  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Thế nào là vật dẫn điện? Vật cách điện?  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động.  - HS trả lời, nhận xét, đánh giá.  - HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động khám phá kiến thức**  **Sử dụng năng lượng điện an toàn và tiết kiệm**  **a) Mục tiêu:**  - Nêu được một số quy tác cơ bản về an toàn điện và tuân thủ các quy tắc an toàn điện trong tình huống thường gặp.  **b) Cách thực hiện:** | |
| **\* Thảo luận về các việc cần làm và không được làm để tránh bị điện giật**  - GV tổ chức cho HS đọc thông tin “Một số quy tắc an toàn về điện” ở trang 35 SGK và thảo luận câu hỏi: Em cần làm gì và không được làm gì để tránh bị điện giật. Vì sao?  - GV yêu cầu HS liên hệ thực tế: Khi ở nhà và ở trường cần làm gì để tránh nguy hiểm do điện gây ra cho bản thân và cho những người khác?  - GV kết luận: cầm/ nghịch dây điện bị ẩm ướt cắm vào ổ điện có thể bị điện giật; không nên chơi nghịch ổ cắm điện hoặc dây dẫn điện như cắm các vật vào ổ điện (dù các vật đó cách điện), bẻ, xoắn dây điện,... vì làm như vậy vừa có thể làm hỏng ổ điện vừa có thể bị điện giật. | - HS đọc thông tin và thảo luận trả lời câu hỏi theo nhóm đôi.  - Một số nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS liên hệ thực tế những việc cần làm để tránh nguy hiểm do điện khi ở nhà và ở trường.  - HS lắng nghe. |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **a) Mục tiêu:**  - Trình bày được những việc cần làm để sử dụng an toàn, tiết kiệm năng lượng điện một cách đơn giản, dễ nhớ (như dùng hình ảnh, sơ đồ,…) để vận động gia đình và cộng đồng thực hiện.  **b) Cách tiến hành:** | |
| **Vận dụng kiến thức về các việc cần làm và không được làm để tránh bị điện giật**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” như sau:  + Mỗi nhóm lấy các thẻ chữ về sử dụng an toàn điện.  + Thảo luận theo nhóm, sắp xếp các thẻ chữ trên thành 2 nhóm: “Những việc cần  làm” và “Những việc không được làm”.  + Nhóm nào làm đúng và nhanh hơn thì thắng cuộc.  - GV kết luận kết quả đúng và tuyên dương nhóm thắng cuộc:  + Những việc cần làm: Báo cho thợ điện khi thấy có dây điện đứt; Ngắt nguồn điện trước khi sửa chữa điện.  + Những việc không được làm: Dẫm chân lên dây điện; Phơi quần áo trên dây điện; Dùng dao, kéo cắt ngang dây điện trong mạch điện; Chơi thả diều dưới đường dây điện; Rút ổ cắm khỏi nguồn bằng cách cầm dây điện kéo; Chọc ngón tay vào ổ điện; Vừa sạc điện thoại vừa gọi điện. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn chơi trò chơi.  - Các nhóm tham gia trò chơi.  - Các nhóm báo cáo kết quả và giải thích lí do sắp xếp đáp án như vậy.  - HS lắng nghe. |
| **D. Vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng khi học tập.  **b) Cách tiến hành:** | |
| - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục *Em có biết*, trang 36 SGK, cho các em liên hệ trong thực tiễn, chia sẻ với các bạn về việc sử dụng aptomat ở gia đình.  - GV giao cho HS làm câu 8, Bài 7 VBT. | - HS đọc nội dung mục *Em có biết*, trang 36 SGK.  - HS liên hệ thực tế.  - HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP TRA TỪ ĐIỂN (tiếp theo)**

**Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 21 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Biết cách tra cứu tài liệu trên mạng internet để tìm hiểu những kiến thức cần thiết.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tra cứu một kiến thức trên mạng internet.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với bạn để tra cứu trên mạng internet.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ làm bài tập, trả lời các câu hỏi trong bài

- Trách nhiệm: Hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của GV.

- Bồi dưỡng ý thức ham học, ham tìm hiểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Slide bài giảng.

- HS chuẩn bị: SGK, thiết bị điện tử có kết nối mạng internet.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | | |
| - GV tổ chức cho HS hát và múa khởi động  - GV giới thiệu bài mới: Luyện tập tra từ điển (tiếp theo). | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS lắng nghe. | |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **- Mục tiêu:**  + HS làm quen với việc tra cứu trên mạng internet.  + HS luyện tập tra cứu từ điển là sách in hoặc tài liệu trên mạng internet.  **- Cách tiến hành:** | | |
| **Hoạt động 1:** Làm quen với việc tra cứu trên mạng internet (BT1)  - GV cho HS đọc yêu cầu BT1.  - GV thực hiện thao tác tra cứu 1 từ, giúp HS hiểu rõ cách tra cứu trên mạng internet.  - GV hỏi:  + Muốn tra cứu kiến thức trên mạng internet, em cần làm gì?  + Nếu gõ từ khoá mà không tìm được tài liệu thì các em cần làm gì?  - GV nhận xét, chốt lại cách tra cứu tài liệu trên internet.  **Hoạt động 2:** Luyện tập tra cứu từ điển là sách in hoặc tài liệu trên mạng internet. (BT2)  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT2.  - GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS), giao nhiệm vụ: Tra cứu nhanh 1 nhân vật nổi tiếng (có thể là nhân vật trường em mang tên) hoặc 1 cảnh đẹp nổi tiếng (ở nước ta hoặc 1 nước khác). (TG: 3 phút)  - Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả tra cứu.  - GV gọi các HS khác nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - GV lưu ý: Tài liệu trên mạng tuy không có độ tin cậy cao như sách in nhưng chúng đáp ứng được yêu cầu tra cứu nhanh, nhất là khi các em không có sách in. | | - 2 HS nối tiếp đọc câu lệnh, ví dụ. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS chú ý theo dõi.  - HS suy nghĩ, trả lời:  + Em cần gõ từ khoá (từ ngữ biểu thị kiến thức cần tra cứu).  + Cần sửa từ khoá để tìm lại.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - 2 HS đọc yêu cầu của bài.  - HS lập nhóm, nhận nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả đã tra cứu được.  - HS nhận xét, góp ý cho bạn. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **- Cách tiến hành:** | | |
| - GV dặn HS về nhà chọn 1 nghề nghiệp mà em thích và luyện tập tra cứu kiến thức về chủ đề đó, ghi vào sổ tay để báo cáo ở tiết học sau.  - GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS. | - Hs tiếp nhận nhiệm vụ.  - HS lắng nghe. | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**BÀI 31:** **LUYỆN TẬP (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được phép nhân hai số thập phân, nhân nhấm một số thập phân với 10; 100; 1 000;... nhân nhẩm một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001.

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân hai số thập phân.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Tập trung cao trong giờ, chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG(5 phút)** | |
| - Tổ cức trò chơi “Gọi thuyền” Nối tiếp hỏi và trả lời các phép tính số thập phân nhân, với 10, 100, 1000..; 0,1; 0,01...  - GV nhận xét | - Lớp trường điều hành trò chơi, Lớp trưởng là trưởng trò đưa ra 1 phép tính và chỉ định bạn bất kì trả lời, bạn dod trả lời đúng sẽ được quyền đặt phép tính và chỉ định một bạn khác trả lời.... trò chơi cứ tiếp diễn như vậy (trong khoảng 2 phút)  - HS lắng nghe |
| - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  \*Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức thực hiện đặt tính bài 1, tìm lỗi sai bài tập 1, giải bài tập 3 | |
| **Bài 1.** HS đọc yêu cầu:  a, Đặt tính rồi tính.  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Nhắc lại một số thao tác trong cách thực hiện nhân một số thập phân với một sổ tự nhiên, nhân một số thập phàn với một số thập phân.  b, Tính nhẩm viết kết quả:  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - Lấy thêm ví dụ tương tự. | - HS thực hiện vào vở    b)  84,04 x 10 = 840,4  84,04 x 100 = 8 404  84,04 x 1 000 = 84 040 |
| **Bài 2:** HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2  - Yêu cầu đại điện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận  - GV nhận xét | - HS đọc yêu cầu bài tập  - HS thảo luận chỉ ra lỗi sai trong mỗi phép tính rồi sửa lại cho đúng.  - HS nói kinh nghiệm rút ra sau khi thực hiện tìm lồi sai và sửa lại cho đúng để tính toán chính xác.  Ở cả hai câu a), b) lỗi sai do viết dấu phẩy sai ở kết quả. nguyên nhân có thể do quen thực hiện với phép cộng nên người thực hiện đã viết dấu phẩy thẳng cột. Khi nhân hai số thập phân cần đếm chữ số sau dấu phẩy của cả hai thừa số để viết dấu phẩy vào kết quả cho phù hợp.    - Hs thực hiện  - HS lắng nghe |
| **Bài 3:** HS đọc bài toán  - HS kiểm tra lại phép tính, câu trả lời. dạng toán này cân chú ý gì khi thực hiện.  *-* GV gợi ý để HS liên hệ về lượng nước uống hằng ngày. Có thể tính được lượng nước uống hằng ngày dựa vào số cốc nước đã uống, cách uống nước hợp lí. | - HS nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì. bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra. HS trình bày bài giải.  **Bài giải**  Chi đã uống số lít nước là:  0,2 x 5 = 1 (lít)  Quang đã uống số lít nước là:  0,25 x 4 = 1 (lít)  Hai bạn đã uống số lít nước là:  1 + 1 = 2 (lít)  Đáp số: 2 lít nước. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  \*Mục tiêu: Tạo không khí sôi nổi, hào hứng bằng trò chơi hái hoa dân chủ, qua đó học sinh được ôn tập, củng cố kiến thức nhân số thập phân với số tự nhiên, nhân hai số thập phân, các phép tính nhân nhẩm... | |
| **-** GV tổ chức trò chơi hái hoa dân chủ trong đó có các câu hỏi như: Cách thực hiện phép nhân số thập phân với số tự nhiên, nhân hai số thập phân, các phép tính nhân nhẩm... HS trả lời đúng sẽ nhận được phần thưởng do GV chuẩn bị như ticker, chàng pháo tay | - Hs tham gia |
| **(\*) Củng cố, dặn dò**  - Nhắc lại cách thực hiện phép nhân STP với STN, nhân 2 STP. | - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………...**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**GÓC SÁNG TẠO: BỨC TRANH NGHỀ NGHIỆP**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 22 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Viết được những đoạn văn, bài thơ, câu đố ngắn về nghề nghiệp.

- Biết tổ chức một số hoạt động giới thiệu về nghề nghiệp trong xã hội phù hợp với hoàn cảnh của trường, lớp (trưng bày và giới thiệu về một số nghề nghiệp trong xã hội thông qua các đoạn văn, bài thơ, tranh vẽ, trò chơi, đố vui, đọc thơ, diễn kịch,…)

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học: Viết được đoạn văn, bài thơ, câu đố ngắn hoặc vẽ tranh.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với các bạn để tổ chức hoạt động.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tổ chức trò chơi, diễn kịch.

- Bồi dưỡng tình yêu lao động, ý thức về nghề nghiệp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Slide trình chiếu, phần thưởng cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 5/1, các sản phẩm đã chuẩn bị (tranh, ảnh, bài văn, bài thơ, câu đố…)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  - GV bắt nhịp cho cả lớp hát bài “Lớp chúng ta đoàn kết”  - GV giới thiệu bài học: Hai tuần nay, các em đã học nhiều câu chuyện, bài thơ, bài văn và đã thảo luận về một số nghề nghiệp trong xã hội. Hôm nay, chúng ta sẽ cùng vận dụng những điều đã học, đã biết và các tài liệu tranh ảnh đã sưu tầm được, cùng tổ chức ngày hội “Bức tranh nghề nghiệp” nhé!  - GV ghi tên bài học: Góc sáng tạo “Bức tranh nghề nghiệp”.  **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**  **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  - GV hướng dẫn mỗi HS chuẩn bị ít nhất 1 đoạn văn hoặc bài thơ, câu đố, tranh ảnh (sáng tác hoặc sưu tầm); mỗi tổ chuẩn bị 1 bàn (1 góc) trưng bày sản phẩm và 1 hoạt động giới thiệu bức tranh nghề nghiệp (trò chơi, đố vui, đọc thơ, diễn kịch,…)  **Hoạt động 2: Trưng bày và giới thiệu “Bức tranh nghề nghiệp”**  **- Mỗi tổ có 1 bàn (hoặc góc) trưng bày sản phẩm (các đoạn văn hoặc bài thơ, câu đố, tranh ảnh về nghề nghiệp do HS trong tổ sáng tác hoặc sưu tầm).**  **- GV và HS lần lượt thăm các bàn (góc) trưng bày. HS trong tổ mời GV, các bạn tham gia các hoạt động: nghe giới thiệu sản phẩm, xem tranh, nghe đọc thơ, xem diễn kịch, trả lời câu đố,…**  **- Tổ chức cho HS bình chọn sản phẩm, hoạt động hay/ ấn tượng và trao thưởng (nếu có).**  **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - GV cho HS tự nhận xét về tiết học: Tiết học có gì vui? Hoạt động nào trong giờ học làm em thích nhất? Sau tiết học, em đã biết làm những việc gì? Em mong muốn điều gì ở những bài Góc sáng tạo tiếp theo?  - GV nhận xét, đánh giá về tinh thần, thái độ học tập và sản phẩm của HS; tuyên dương những em có bài nói, bài viết hay, sản phẩm trang trí đẹp, những HS tiến bộ hơn các buổi học trước.  - GV nhắc nhở HS:  + Chia sẻ sản phẩm với người thân trong gia đình.  + Hoàn thành bài *Tự đánh giá*SGK tr.87. | - HS hát  - HS lắng nghe và tiếp thu  - HS ghi bài  - HS đọc bài yêu cầu bài 1  - HS đưa sản phẩm cá nhân đã chuẩn bị, sắp xếp theo ý tưởng của nhóm.  - HS các tổ trang trí, chuẩn bị góc trưng bày “Bức tranh nghề nghiệp”.  - Đại diện tổ giới thiệu sản phẩm trước GV và các bạn.  - HS khác có thể nêu câu hỏi cho nhóm bạn,  - HS bình chọn.  - HS tự nhận xét về tiết học  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**BÀI 32: LUYỆN TẬP (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng giải quyết được một số bài toán thực tế liên quan đến phép nhân hai số thập phân.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Tập trung cao trong giờ, chăm chỉ trong tính toán và làm bài; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG(5 phút)** | |
| - Hát và vận động theo nhạc bài hát bất kì.  - GV giới thiệu bài | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  \*Mục tiêu: Vận dụng kiến thức thực hiện bài tập 4, tìm được tình huống thực tế có liên quan đến phép nhân hai số thập phân | |
| **Bài 4.** HS đọc bài toán  **-** Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 làm bài tập  *-* GV hướng dần HS tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép nhân hai số thập phân đã học rồi chia sẻ với cả lớp. | - HS đọc đề bài  - HS nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì. bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra. HS trà lời câu hói:  Mẹ bạn Linh có thể đựng được hết số rau và hoa quả đã mua trong chiếc giỏ đó. Vì số rau và hoa quả mẹ Linh đã mua là:  Số hoa quả nặng số ki-lô-gam là:  1,8 x 1,5 = 2,7 (kg)  Khối lượng rau và hoa quả là:  2,7 + 1,8 = 4,5 (kg) < 5 kg. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM**  \* Mục tiêu: - HS vận dụng kiến thức phép nhân phân số để tham gia trò chơi “Vòng quay may mắn” qua đó giúp học sinh năm vững kiến thức. | |
| Bài 5: HS chơi “Vòng quay may mắn".  - Cách chơi: Người chơi chọn một số tự nhiên bất kì từ 1 đến 9, xoay vòng quay, khi vòng quay dừng lại kim chỉ số nào thì tìm tích của số đó với số tự nhiên đã chọn. Nếu tích lớn hơn hoặc bằng số tự nhiên đã chọn thì thắng cuộc.  - Sử dụng học liệu trên trang *https:llchuongtrinhmoi.com.*  -HS ghi các kết quà sau mồi lân chơi. Chẳng hạn, HS tự chọn số 8, kim quay dừng ơ ô 0,7.  - HS ghi lại: 0,7 x 8 = 5,6.  - Sau nhiều lần chơi và so sánh kết quả, HS nêu các nhận xét, chẳng hạn:  + Khi nhân một số tự nhiên với một số thập phân bé hơn 1 thì kết quả thu được sẽ bé hơn số tự nhiên đẫ cho.  + Khi nhân một số tự nhiên với một số thập phân lớn hơn 1 thì kết qua thu được sẽ lớn hơn số tự nhiên đã cho. | - HS tham gia  - HS lắng nghe |
| **(\*) Củng cố, dặn dò**  - Tìm các bài toán thực tế có sử dụng phép nhân STP với STN và phép nhân hai STP | - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: GDTC – Lớp 5**

**BÀI 2**

**ĐỘNG TÁC LƯNG, ĐỘNG TÁC CHÂN, ĐỘNG TÁC BẬT NHẢY**

**VÀ ĐỘNG TÁC ĐIỀU HOÀ VỚI HOA (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Ôn bài tập thể dục. Hs thực hiện đúng động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

1. **Về năng lực chung:**
   1. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự ôn lại các động tác bài tập thể dục với hoa ở nhà.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

* 1. **Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác liên quan đến bài học; trang phục thể thao; còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chiếc giày còn lại”* | 5’– 7’  3’- 5’  1-2l  2lx8n  1l | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức HS chơi trò chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động.  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  A cartoon of two people  Description automatically generated |
| **II. Hoạt động luyện tập:**  \* Tập hoàn thiện bài tập thể dục với hoa:  *- Tập luyện cá nhân*  *- Tập luyện theo cặp*  *- Tập luyện theo tổ nhóm*  *- Thi đua giữa các tổ* | 20-22’  3 lần  3 lần  3 lần  1lần | - GV tổ chức cho HS luyện tập  - GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.  - GV tổ chức cho HS luyện tập cặp đôi  - GV sửa sai  - Yc tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực quy định.  - GV sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. | - HS tập theo hướng dẫn của giáo viên        ∇  - Hs tiến hành tập luyện cặp đôi theo sự hướng dẫn của Gv:    ∇    - Hs tiến hành tập luyện theo tổ nhóm dưới sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp:  • • • • • • • • • •  • •  ∇  • •  • •  • •  • •  -Tổ trưởng điều khiển lớp tập luyện  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 |
| **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. |  | - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: LS & ĐL– Lớp 5**

**BÀI 8. ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP THỜI KÌ BẮC THUỘC (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS đạt được:

**1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: sưu tầm và kể lại được một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

**2. Năng lực chung**

*- Năng lực giao tiếp hợp tác:* Làm việc nhóm, trình bày được kết quả và nhiệm vụ học tập.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết các nhiệm vụ học tập; trao đổi với bạn về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc.

*- Tự chủ và tự học:* Sưu tầm được thông tin về những cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

**3. Phẩm chất**

*- Yêu nước:* Tự hào về tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh chống giặc ngoại xâm của cha ông thời kì Bắc thuộc.

*- Trách nhiệm:* Trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của cha ông.

*- Chăm chỉ:* Tự mình tìm hiểu khám phá tri thức liên quan tới nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Đối với giáo viên**

+ Giáo án, SHS, SGV, Vở bài tập Lịch sử Địa lí 5.

+ Tranh ảnh, một số câu chuyện về Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...

+ Máy tính, máy chiếu hoặc Ti vi (nếu có).

**- Đối với học sinh**

+ SGK, sách “Vở bài tập Lịch sử Địa lí 5”.

+ Tranh ảnh sưu tầm và các câu chuyện có liên quan đến nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU:**  - GV củng cố lại kiến thức cũ thông qua một số câu hỏi trắc nghiệm cho HS.  - GV giới thiệu bài  **2. LUYỆN TẬP**  *a) Mục tiêu:*  - Củng cố nội dung kiến thức, kĩ năng đã học trong bài.  *b) Cách tiến hành:*  - GV cho HS làm việc nhóm 4, thực hiện nhiệm vụ ở mục Luyện tập.  - Bước 1: GV nêu câu hỏi/ nhiệm vụ cho HS thực hiện: *Sắp xếp tên các cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Phùng Hưng, Ngô Quyền,...theo tiến trình thời gian* (GV nhắc HS cần đảm bảo có đủ các thông tin trên sản phẩm: tên cuộc khởi nghĩa, người lãnh đạo, thời gian, câu chuyện về cuộc khởi nghĩa, hình ảnh minh hoạ,…)  - Bước 2: Đại diện nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Bước 3: GV nhận xét, biểu dương và chuẩn kiến thức.  + **Câu 1.** HS sắp xếp được thứ tự các cuộc đấu tranh theo tiến trình thời gian như trong SGK.  **+ Câu 2.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tên câu chuyện** | **Tên các nhân vật** | **Tên các địa danh** | | *Hai Bà Trung khởi nghĩa* | Trưng Trắc,  Trưng Nhị, Thi Sách, Tô Định | Mê Linh, Hát Môn (Phúc Thọ, Hà Nội), Luy Lâu (Thuận Thành, Bắc Ninh) | | *Chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng* | Ngô Quyền,  Lưu Hoằng Tháo | Sông Bạch Đằng | | - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS làm việc nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ được giao.  - Sản phẩm sau khi đã thực hiện sẽ được treo khắp lớp như phòng tranh, cả lớp cùng tham quan, nối tiếp 1 em đại diện mỗi nhóm trình bày về sản phẩm của mình. |

|  |  |
| --- | --- |
| - Cho HS xem video về khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng  **4. Vận dụng:**  *a) Mục tiêu:* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn.  *b) Cách tiến hành:*  - Bước 1 :  1.1. GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà sưu tầm và kể lại câu chuyện về khởi  nghĩa Lý Bí hoặc khởi nghĩa Phùng Hưng.  - Vẽ sơ đồ tư duy về chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền hoặc một cuộc khởi nghĩa trong thời kì Bắc thuộc mà em thích.  - Bước 2: Đại diện HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ (vào buổi học sau).  - Bước 3: GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | <https://www.youtube.com/watch?v=JNE4H2Z2V6s> – Khởi nghĩa Lý Bí.  <https://www.youtube.com/watch?v=QgCyn0z0qyc>  – Khởi nghĩa Phùng Hưng.  - HS lắng nghe, ghi vở báo bài để về nhà thực hiện kể lại 1 câu chuyện (Tổ 1-2: Lý Bí; Tổ 3-4: Phùng Hưng);  + vẽ sơ đồ tư duy về 1 cuộc khởi nghĩa em thích.  + Giờ sau: Kể chuyện; Trưng bày sơ đồ tư duy và thuyết trình về sơ đồ mình đã vẽ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………….………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**SINH HOẠT LỚP: TUYÊN TRUYỀN PHÒNG CHỐNG HOẢ HOẠN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thiết kế được sản phẩm tuyên truyền phòng chống hoả hoạn.

- Sử dụng sản phẩm đã làm để tuyên truyền phòng chống hoả hoạn tới mọi người xung quanh.

**2. Năng lực chung**

- NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thiết kế và tổ chức hoạt động.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức, trách nhiệm tuyên truyền và phòng chống hoả hoạn để bảo vệ bản thân và mọi người xung quanh.

\* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**

- Nhận biết được những nguyên nhân gây hỏa hoạn để phòng chống và biết cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

**- Học sinh:** sản phẩm tuyên tuyền phòng chống hỏa hoạn(**tranh ảnh, áp phích,..)**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới. | |
| **b) Cách tiến hành**  - Tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi về phòng chống cháy nổ với trò chơi: *Ai nhanh ai đúng?*  **Câu 1:** Số điện thoại 114 là  của đơn vị nào?  A. Đầu số yêu cầu trợ giúp và tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi toàn quốc  B. Đầu số gọi công an hoặc cảnh sát khi có việc liên quan đến an ninh trật tự  C. Đầu số gọi cơ quan phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn  D. Đầu số gọi cấp cứu về y tế  **Câu 2:** Đâu là nguyên nhân gây ra hỏa hoạn?  A. Giúp mẹ rửa rau  B. Chơi với bật lửa  C. Chơi bóng với bạn bè  D.  Giúp mẹ trông em  **Câu 3:** Chất gây ra cháy nổ là?  A. Bếp ga B. Dầu hỏa  C. Xăng D. Tất cả đáp án trên  **Câu 4:** Cháy nổ có thể xuất phát từ đâu?  A. Chỉ từ bếp ga, bình xăng  B. Bất kì vật dụng nào có thể tạo ra lửa  C. Từ bật lửa  D. Từ bình cứu hỏa  **Câu 5:** Hỏa hoạn dễ xuất hiện nhất ở đâu?  A. Bể bơi B. Ao cá  C. Trong bếp D. Trong nhà tắm  **Câu 6:** Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy là của ai?  A. Lực lượng phòng cháy chữa cháy chuyên ngành  B. Mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân  C. Cảnh sát phòng cháy chữa cháy  D. Lực lượng dân phòng | - HS ghi nhanh đáp án vào bảng con. |
| **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**  **a) Mục tiêu**  - Thiết kế được sản phẩm tuyên truyền phòng chống hoả hoạn.  - Sử dụng sản phẩm đã làm để tuyên truyền phòng chống hoả hoạn tới mọi người xung quanh. | |
| **b) Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS thiết kế sản phẩm tuyên truyền phòng chống hoả hoạn:  + Xác định nội dung: những lưu ý để phòng chống hoả hoạn, thông điệp em muốn tuyên truyền tới mọi người,...  + Lựa chọn hình thức thể hiện sản phẩm tuyên truyền: tranh vẽ, áp phích, bài viết,...  - GV quan sát, giúp đỡ HS (nếu cần).  - GV tổ chức cho HS triển lãm bằng hình thức *Kĩ thuật phòng tranh*.  - GV hướng dẫn HS sử dụng sản phẩm đã làm để tuyên truyền phòng chống hoả hoạn tới mọi người xung quanh.  - GV tổ chức cho HS bình chọn *Tuyên truyền viên ấn tượng* dựa vào các tiêu chí về: nội dung tuyên truyền, hình thức trình bày sản phẩm tuyên truyền, cách tuyên truyền,...  - Tuyên dương HS tuyên truyền tốt. | **- HS lắng nghe, quan sát.**  - HS tiến hành thiết kế sản phẩm theo cá nhân/nhóm (đã chuẩn bị trước đồ dùng).  **- Cả lớp tham gia triển lãm.**  **- HS chia sẻ ý tưởng của mình về sản phẩm đã thiết kế.**  **- HS cả lớp cùng bình chọn theo các tiêu chí.** |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a) Mục tiêu**  - Vận dụng kiến thức đã học và sản phẩm đã thiết kế để tuyên truyền phòng chống hoả hoạn tới mọi người xung quanh. | |
| **b) Cách tiến hành**  - GV nêu câu hỏi:  + Khi học phòng chống hỏa hoạn ở trên lớp, em học được những gì?  + Khi ngửi thấy mùi khét, khói hoặc thấy lửa thì gọi cho lực lượng nào?  \* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**  - Nhận biết được những nguyên nhân gây hỏa hoạn để phòng chống và biết cách thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn  **- GV** khuyến khích HS vận dụng kiến thức đã học và sản phẩm đã thiết kế để tuyên truyền phòng chống hoả hoạn tới mọi người xung quanh, đặc biệt là người thân trong gia đình.  - Nhắc HS chuẩn bị tiết mục tham gia hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. | **- HS trả lời.**  - **HS thực hiện.**  **- HS lắng nghe, chuẩn bị.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………